

Bản án số: 58/2021/HS-ST  
Ngày 28/9/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thanh Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông: Lê Hữu Luân

2. Ông: Nguyễn Văn Luận

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Như Quỳnh, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh.

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Đăng Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 09 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 53/2021/TLST-HS ngày 25/8/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2021/QĐXXST-HS ngày 01/9/2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đào Quang H**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh ngày 18 tháng 10 năm 1984. Quê quán: xã X, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Trú quán và chỗ ở hiện nay: xóm X, xã X, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: Lớp 12/12. Nghề nghiệp: Công nhân(đã nghỉ việc). Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Quân chúng. Con ông: Đào Quang T (đã chết). Con bà: Phan Thị H; Sinh năm: 1942. Hiện đã già yếu và trú quán tại xóm X, xã X, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Anh, chị, em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ ba. Vợ: Nguyễn Thị H; Sinh năm: 1984. Hiện đang làm công nhân và trú quán tại xóm X, xã X, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Con: Có 02 đứa, đứa lớn sinh năm 2011, đứa nhỏ sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/6/2021 đến ngày 29/6/2021 áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú(Có mặt).

2. Họ và tên: **Trần Văn N**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh ngày 10 tháng 9 năm 1993. Quê quán: xã X, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. Trú quán và chỗ ở hiện nay: thôn X, xã X, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. Dân tộc:

Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: Lớp 12/12. Nghề nghiệp: Công nhân(đã nghỉ việc). Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Quân chúng. Con ông: Trần Văn V; Sinh năm: 1970. Con bà: Nguyễn Thị H; Sinh năm: 1974. Cả bố và mẹ hiện lao động tự do và trú quán tại xã X, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. Anh, chị, em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ nhất. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/6/2021 đến ngày 29/6/2021 áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú(Có mặt).

3. Họ và tên: **Nguyễn Hữu G**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh ngày 10 tháng 5 năm 1991. Quê quán: xã X, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Trú quán và chỗ ở hiện nay: xóm X, xã X, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: Lớp 12/12. Nghề nghiệp: Công nhân(đã nghỉ việc). Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Quân chúng. Con ông: Nguyễn Hữu Ph; Sinh năm: 1956. Con bà: Nguyễn Thị T; Sinh năm: 1956. Cả bố và mẹ đều làm ruộng và trú quán tại xã X, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Anh, chị, em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ tư. Vợ: Cao Thị Ph; Sinh năm: 1992. Hiện đang làm công nhân và trú quán tại xã X, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/6/2021 đến ngày 29/6/2021 áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú(Có mặt).

4. Họ và tên: **Trương Huy Q**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh ngày 01 tháng 8 năm 1993. Quê quán: xã X, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Trú quán và chỗ ở hiện nay: thôn X, xã X, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: Lớp 12/12. Nghề nghiệp: Công nhân(đã nghỉ việc). Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Quân chúng. Con ông: Trương Huy H; Sinh năm: 1967. Con bà: Nguyễn Thị Th; Sinh năm: 1973. Cả bố và mẹ đều lao động tự do và trú quán tại xã X, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Anh, chị, em ruột: Có 02 người, bị can là con thứ nhất. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/6/2021 đến ngày 29/6/2021 áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú(Có mặt).

**\* Người làm chứng:** Anh: Lê Đức Th; sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn X, xã X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh(Vắng mặt);

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 45 phút, ngày 26/6/2021, trong lúc làm việc với nhau tại Công ty TNHH gang thép Hưng nghiệp Formosa Hà Tĩnh (gọi tắt là Công ty Formosa Hà Tĩnh), Đào Quang H rủ Nguyễn Hữu G tối nay đánh bạc thì Nguyễn Hữu G đồng ý. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi ăn cơm xong thì Đào Quang H lấy một bộ bài tú lơ khơ đã mua trước đó bỏ vào túi quần, rồi đi đến căng tin của Công ty thì gặp Trần Văn N; cả Đào Quang H và Trần Văn N đi lên

Phòng 302, Ký túc xá nhà B, Công ty Formosa Hà Tĩnh, thuộc phường Kỳ Long, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh thì gặp Trương Huy Q ở trong phòng. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi Nguyễn Hữu G đến, thì Đào Quang H rủ cả 03 người đánh bài ăn tiền dưới hình thức đánh “Phỏm”. Cách thức các bị cáo đánh Phỏm như sau: Một bộ bài tú lơ khơ 52 con bài, được chia thành 04 phần, mỗi phần 9 con bài, người đánh đầu tiên được chia 10 con bài. Sau khi lần lượt bốc hết số con bài đặt giữa chiếu, nếu có ba con bài có cùng số hoặc cùng chữ, hoặc có 3 con bài có các số hoặc chữ liên kề, cùng chất được gọi là “Phỏm” và được hạ xuống, số còn lại trên tay tính điểm. Người không có “Phỏm” thì gọi là “Cháy”; người có ba “Phỏm” đã hạ xuống thì gọi là “Ù”; nếu không “Ù” thì tính điểm. Người có bài “Ù” hoặc ít điểm nhất thì ăn của ba người còn lại; “Ù” thì mỗi người còn lại phải trả 50.000đ; nếu thắng điểm thì người về thứ hai phải trả 10.000đ, người về thứ ba phải trả 20.000đ, người về cuối cùng phải trả 30.000đ; người không có phỏm (Cháy) thì phải trả 40.000đ. Đến khoảng 22 giờ 45 phút cùng ngày, trong khi Đào Quang H, Trần Văn N, Trương Huy Q và Nguyễn Hữu G đang đánh bạc thì bị Tổ tuần tra Công an thị xã Kỳ Anh bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc một bộ bài Tú lơ khơ 52 con bài; 6.060.000 đồng tiền mặt và thu giữ trên người của Trần Văn N số tiền 1.200.000 đồng là số tiền Trần Văn N sẽ dùng vào việc đánh bạc.

Quá trình điều tra xác định tổng số tiền các đối tượng đã dùng và sẽ dùng vào việc đánh bạc là 7.260.000 đồng, trong đó: Đào Quang H 1.000.000 đồng, Nguyễn Hữu G: 3.350.000 đồng; Trần Văn N 2.540.000 đồng và Trương Huy Q 370.000 đồng.

Với hành vi trên, Cáo trạng số 55/CT - VKSTXKA ngày 23 tháng 08 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh đã truy tố các bị cáo Đào Quang H, Trần Văn N, Trương Huy Q và Nguyễn Hữu G về tội “*Đánh bạc*” theo Khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa;*

Các bị cáo Đào Quang H, Trần Văn N, Trương Huy Q và Nguyễn Hữu G đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và nhất trí với quyết định truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Đào Quang H, Trần Văn N, Trương Huy Q và Nguyễn Hữu G về tội: “*Đánh bạc*” và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1, Điều 321, các Điều 17, Điều 35, Điều 36, Điều 58, Điểm i Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt Đào Quang H từ 6 - 9 tháng cải tạo không giam giữ, Trần Văn N và Nguyễn Hữu G mức phạt tiền từ 35 - 40 triệu đồng Trương Huy Q từ 25-30 triệu đồng. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, điểm b khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, điểm b khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: số tiền 7.260.000 đồng; Tịch thu tiêu hủy: 01bộ bài tú lơ khơ. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, Khoản

1 Điều 21; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Lời nói sau cùng của các bị cáo:* Các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, kiểm sát viên quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo, không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo trình tự thủ tục luật định, đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, các bị cáo Đào Quang H, Trần Văn N, Trương Huy Q và Nguyễn Hữu G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản kiểm tra đồ vật, tài liệu và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 26/6/2021 tại phòng 302, ký túc xá nhà B của Công ty TNHH gang thép Hưng nghiệp Formosa, thuộc phường Kỳ Long, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, Đào Quang H, Trần Văn N, Trương Huy Q và Nguyễn Hữu G đánh bạc được thua bằng tiền, dưới hình thức đánh “Phỏm”. Đến khoảng 22 giờ 45 phút cùng ngày, trong khi Đào Quang H, Trần Văn N, Trương Huy Q và Nguyễn Hữu G đang đánh bạc thì bị Tổ tuần tra Công an thị xã Kỳ Anh bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc một bộ bài Tú lơ khơ 52 con bài, 6.060.000 đồng tiền mặt và thu giữ trên người của Trần Văn N số tiền 1.200.000 đồng. Quá trình điều tra xác định tổng số tiền các đối tượng đã dùng và sẽ dùng vào việc đánh bạc là 7.260.000 đồng, trong đó: Đào Quang H 1.000.000 đồng, Nguyễn Hữu G: 3.350.000 đồng; Trần Văn N 2.540.000 đồng và Trương Huy Q 370.000 đồng.

Với hành vi nêu trên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh đã truy tố và đề nghị Tòa án thị xã Kỳ Anh đưa ra xét xử các bị cáo Đào Quang H, Trần Văn N, Trương Huy Q và Nguyễn Hữu G về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không có gì oan sai.

[3]. Đánh giá tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, lỗi trong vụ án này là lỗi cố ý trực tiếp. Xét về hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là những người có nhận thức, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhưng do hám lợi các bị cáo Đào Quang H, Trần Văn N, Trương Huy Q và Nguyễn Hữu G đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức “*Phỏm*” nhằm mục đích hưởng lợi. Hành vi của các bị cáo không những gây mất trật tự an ninh, chính trị tại địa phương mà còn gây tác động xấu đến mọi người xung quanh, dẫn dắt mọi người đi vào con đường phạm tội. Nếu không kịp thời xử lý sẽ dẫn đến tình trạng nhân rộng tội phạm. Nên cần phải xử lý nghiêm, nhằm răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

Trong vụ án này Đào Quang H, vừa là người khởi xướng vừa là người thực hành, Trần Văn N, Nguyễn Hữu G và Trương Huy Q là đồng phạm với vai trò đồng thực hành.

*Về tình tiết định khung hình phạt:*

Hành vi của các bị cáo Đào Quang H, Trần Văn N, Nguyễn Hữu G và Trương Huy Q không vi phạm tình tiết định khung nên chỉ bị xét xử ở Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không

Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Đào Quang H, Trần Văn N, Trương Huy Q và Nguyễn Hữu G: *Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*; Đào Quang H có mẹ tham gia dân công hỏa tuyến, Nguyễn Hữu G, Trần Văn N, Trương Huy Q có ông nội tham gia kháng chiến được tặng thưởng huy chương. Những tình tiết giảm nhẹ trên được quy định tại Điểm i, Điểm s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Sau khi xét hành vi, tính chất mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, cũng như lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị Xã Kỳ Anh, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong vụ án này người khởi xướng là bị cáo Đào Quang H, tiếp đến là Trần Văn N, Nguyễn Hữu G và Trương Huy Q; bản thân các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu; có nhân thân tốt; luôn chấp hành đầy đủ mọi chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú; có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ. Vì vậy, Hội đồng xét xử nghĩ cần tạo cho các bị cáo một cơ hội để sửa chữa sai lầm, không cần thiết phải bắt chấp hành hình phạt tù. Việc cho bị cáo Đào Quang H được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ là đủ nghiêm; bản thân bị cáo

Đào Quang H là công nhân, hiện Cty đã cho nghỉ việc, không có thu nhập ổn định, do đó không áp dụng nghĩa vụ bị khấu trừ một phần thu nhập. Nhưng trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tại địa phương bị cáo Đào Quang H phải lao động phục vụ cộng đồng được qui định tại khoản 4 điều 36 Bộ luật hình sự. Đối với các bị cáo Trần Văn N, Nguyễn Hữu G và Trương Huy Q, xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ. Do đó cần xử phạt bị cáo số tiền từ 30 triệu đến 40 triệu đồng là phù hợp.

*Về hình phạt bổ sung:* Phạt tiền 10 triệu đồng đối với bị cáo Đào Quang H, còn các bị cáo khác đã áp dụng hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6]. *Về vật chứng:* Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh đã thu giữ các vật chứng bao gồm: thu tại chiếu bạc 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 con bài, đã qua sử dụng; số tiền 6.060.000 đồng; thu giữ của Trần Văn N: 01 chiếc điện thoại Iphone 12pro, màu xanh - đen, số Imei 1: 356820552300411, số Imei 2: 356820552438120, đã qua sử dụng và số tiền 1.200.000 đồng; thu giữ của Đào Quang H 01 chiếc điện thoại Nokia 5.4, màu đen, số Imei 1: 354190100109660, số Imei 2: 354190100109678, đã qua sử dụng; thu giữ của Nguyễn Hữu G: 01 chiếc điện thoại Iphone 6s, màu bạc, số Imei 1: 359159070667762, đã qua sử dụng; thu giữ của Trương Huy Q: 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy J7, màu đen, số Imei1: 353318090070807, số Imei 2: 353318090070805, đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại Iphone 12pro cho Trần Văn N; chiếc điện thoại Nokia 5.4 cho Đào Quang H; chiếc điện thoại Iphone 6s cho Nguyễn Hữu G; chiếc điện thoại Samsung Galaxy J7 cho Trương Huy Q do không liên quan đến tội phạm; nên Hội đồng xét xử miễn xét. Còn 01 bộ bài tú lơ khơ các bị cáo dùng vào việc phạm tội không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 7.260.000 đồng (Trong đó số tiền 6.060.000 đồng là tiền thu giữ tại chiếu bạc và thu giữ 1.200.000 đồng là số tiền Trần Văn N sẽ dùng vào việc đánh bạc). Đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Căn cứ Điểm a, Điểm b Khoản 1, Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điểm a, Điểm b, Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự để xử lý số vật chứng nói trên.

[7]. *Về án phí:* Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo, có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Khoản 1, Khoản 3, Điều 321; Điểm i, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, các Điều 17, Điều 35, Điều 36, Điều 58, Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Đào Quang H.

Căn cứ Khoản 1, Điều 321; Điểm i, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, các Điều 17, Điều 35, Điều 58, Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Trần Văn N, Nguyễn Hữu G và Trương Huy Q.

Căn cứ Điểm a, Điểm b Khoản 1, Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điểm a, Điểm b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, Khoản 1 Điều 21; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố các bị cáo: Đào Quang H, Trần Văn N, Nguyễn Hữu G và Trương Huy Q phạm tội: “*Đánh bạc*”.

2. Về hình phạt chính:

2.1. Xử phạt; Đào Quang H 08(*Tám*) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo tính từ ngày UBND xã X, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An nhận được Quyết định thi hành án và bản án. Nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 27/06/2021 đến ngày 29/06/2021(Thời gian được khấu trừ là 9 ngày). Giao bị cáo Đào Quang H cho UBND xã xã X, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 4h trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần.

2.2. Xử phạt; Trần Văn N số tiền 40.000.000đ(*Bốn mươi triệu đồng*).

2.3. Xử phạt; Nguyễn Hữu G số tiền 35.000.000đ(*Ba mươi lăm triệu đồng*).

2.4. Xử phạt; Trương Huy Q số tiền 30.000.000đ(*Ba mươi triệu đồng*).

3. Về hình phạt bổ sung:

Phạt tiền 10.000.000đ(*Mười triệu đồng*) đối với bị cáo Đào Quang H.

4. Về vật chứng:

\* *Tịch thu sung ngân sách Nhà nước*: 7.260.000đ(*Bảy triệu, hai trăm sáu mươi nghìn đồng*) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

\**Tịch thu tiêu hủy* : 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá bài đã qua sử dụng.

(*Vật chứng có tình trạng và đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/8/2021*).

5. Về án phí: Xử buộc các bị cáo Đào Quang H, Trần Văn N, Trương Huy Q và Nguyễn Hữu G, mỗi người phải nộp 200.000đ(*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Công an thị xã Kỳ Anh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; VP-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thanh Hương**